

Số: 202/2017/QĐST-HNGĐ

Kim Thành, ngày 10 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 240/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T - sinh năm 1991 và bị đơn: anh Đỗ Thành L - sinh năm 1987, đều ĐKKHKT, trú tại: thôn M, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị T và anh Đỗ Thành L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Đỗ Hải Đ - sinh ngày 02/9/2014 cho anh Đỗ Thành L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Lưu Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L mỗi tháng là 1.000.000 (Một triệu) đồng, kể từ tháng 11 năm 2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lưu Thị T và anh Đỗ Thành L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lưu Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn và chị T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000631 ngày 26/10/2017. Chị Lưu Thị T đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Chi cục THA DS huyện Kim Thành;
- UBND xã C, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Hưng